

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2017/HS-PT
Ngày 06-02-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Loan
Các Thẩm phán: Ông Lê Viết Phong
Ông Nguyễn Viết Hùng

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Minh Hải -Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: ông Hà Văn Hiến -Kiểm sát viên.

Trong ngày 06/02/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai Vụ án Hình sự thụ lý số 111/2017/HSPT ngày 03 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo Bùi Văn L do có kháng cáo của bị cáo và người đại diện hợp pháp của người bị hại đối với Bản án Hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

Bị cáo kháng cáo:

Bùi Văn L, sinh năm 1989 tại Bình Phước; Nơi cư trú (HKTT, chỗ ở hiện nay): tổ 1, ấp 4, xã TK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Thợ cửa sắt; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Văn T (đã chết) và bà Lê Thị T (đã chết); tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo được tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

Đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo:

Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1963

Trú tại: tổ 10, ấp 2, xã TK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước. Có mặt

Ngoài ra, trong vụ án còn có người đại diện hợp pháp của người bị hại là bà Trần Thị Y và chị Lê Thị Diệu H, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn

Quốc C, anh Lê Minh H nhưng không có kháng cáo, kháng nghị và không xem xét nên không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 16/3/2017, Bùi Văn L điều khiển xe mô tô kéo mooc chở 07 cây sắt hộp (loạt sắt 0,05 x 0,05 m) gồm: 02 cây có chiều dài 11,4m, 01 cây dài 4,6m, 01 cây dài 9m, 03 cây dài 9,4m đi từ tiệm của L thuộc ấp 7, xã TK đến ấp 4, xã TK, huyện HQ để làm mái che cho khách. Khi đi đến đoạn đường quốc lộ 13 thuộc ấp 4, xã TK, huyện HQ, do lúc này xe lưu thông trên đường nhiều nên L chưa cho xe sang đường để rẽ vào nhà của khách hàng được L cho xe đậu vào bãi đất trống đối diện với tượng đài chiến thắng T đời.

Đến khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày, L điều khiển xe đi từ lề đường trái sang lề đường phải theo hướng xã MH đi xã TK, khi xe của L đã đi đến gần lề đường phải đường vào ấp 4, xã TK, L nhìn thấy có 03 ánh đèn xe mô tô chạy theo hướng từ xã MH đến trong đó có 01 xe đã va chạm vào thanh sắt do L chở gây ra tai nạn. Biết được có tai nạn nhưng L vẫn điều khiển xe chạy vào trong hẻm khoảng 20m thì dừng lại, sau đó điện thoại cho anh Lê Minh H biết và nhờ anh H chạy xe kéo về nhà. Còn L đi bộ đến hiện trường, lúc này anh H đã được mọi người đưa đi cấp cứu và đã tử vong.

Tại bản kết luận giám định số 101/2017/GĐPY ngày 20/3/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Phước kết luận: anh Nguyễn Văn H bị ngoại lực tác động gây chấn thương ngực, bụng kín, dập phổi, vỡ gan dẫn đến tử vong.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện HQ, tỉnh Bình Phước quyết định:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 05 tháng 10 năm 2017, bị cáo Bùi Văn L và người đại diện hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Văn T kháng cáo yêu cầu cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện hợp pháp của người bị hại kháng cáo, Tòa án đã triệu tập họp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đại diện hợp pháp của người bị hại.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo thừa nhận hành vi như bản án sơ thẩm nhận định và giữ nguyên nội dung kháng cáo yêu cầu được hưởng án treo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên toà phúc thẩm đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại, giữ nguyên án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông, Kết luận giám định pháp y về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xét hỏi tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định: ngày 16/3/2017, Bùi Văn L không có giấy phép lái xe theo quy định điều khiển xe mô tô kéo mooc chở 07 cây sắt hộp có chiều dài gồm: 02 cây có chiều dài 11,4m, 01 cây dài 4,6m, 01 cây dài 9m, 03 cây dài 9,4m đi từ ấp 7, xã TK đến ấp 4, xã TK, huyện HQ trên quốc lộ 13 (hướng từ thị trấn CT đi thị xã BL) khi đến đoạn đường rẽ vào ấp 4, L điều khiển xe đi từ lề đường trái sang lề đường phải, khi xe của L đã đi đến gần lề đường phải thì xe mô tô của anh Nguyễn Văn H đi trên quốc lộ 13 hướng từ xã MH đến đã va chạm vào thanh sắt do L chở gây ra tai nạn, hậu quả làm anh H bị dập phổi, vỡ gan dẫn đến tử vong.

Căn cứ vào hành vi trên, Tòa sơ thẩm tuyên xử bị cáo phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 202 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại thấy rằng:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, gây thiệt hại về tính mạng và tài sản của người khác, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương.

Khi thực hiện hành vi, bị cáo hoàn toàn nhận thức được việc không có bằng lái xe theo quy định mà điều khiển phương tiện giao thông chở hàng hóa có chiều dài vượt quá mức cho phép là vi phạm luật luật giao thông đường bộ nhưng bị cáo vẫn chủ quan điều khiển xe lưu thông trên đường mặc dù không được cho phép. Mặt

khác, bị cáo chở hàng hóa có chiều dài vượt quá mức cho phép nhưng lại không thực hiện một hình thức nhắc nhở, cảnh báo cho người tham gia giao thông khác biết trong khi trời đã chuyển tối. Vì vậy, mặc dù xe của bị cáo đã đi đến gần sát lề đường nhưng những thanh sắt do bị cáo chở vẫn dưng ra một đoạn dài làm anh H va chạm vào thanh sắt dẫn đến tử vong. Sau khi gây tai nạn, bị cáo đã điều khiển xe khỏi hiện trường. Tại phiên tòa bị cáo khai do xe công kênh và cần giao hàng gấp nên bị cáo điều khiển xe cách vị trí gây tai nạn khoảng 20m. Lời trình bày này của bị cáo không hợp lý và không chấp nhận được vì về nguyên tắc, khi gây ra tai nạn phải giữ nguyên hiện trường và phải kịp thời đưa nạn nhân đi cấp cứu nhưng bị cáo đã điều khiển xe khỏi hiện trường nhằm trốn tránh trách nhiệm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu: ngày 14/8/2014, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng, ngày 27/4/2015 bị cáo chấp hành xong thời gian thử thách. Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo 01 năm 06 tháng tù là đã xem xét cân nhắc các tình tiết giảm nhẹ áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt bị cáo mức án thấp hơn khung hình phạt là đã thể hiện tính nhân đạo của pháp luật. Xét thấy, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục riêng và phòng ngừa chung nên kháng cáo của bị cáo và đại diện hợp pháp của người bị hại không được chấp nhận.

[3] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên tòa phúc thẩm là có căn cứ, được chấp nhận.

[4] Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Không chấp nhận kháng cáo xin cho bị cáo được hưởng án treo của bị cáo Bùi Văn L và đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Văn T.

[2]. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 20 tháng 9 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện HQ, tỉnh Bình Phước quyết định:

Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 202, điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 47; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

[3] Án phí hình sự phúc thẩm: bị cáo phải chịu 200.000đ.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[5] Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Phước;
- TAND huyện Hớn Quản;
- VKSND, CA huyện Hớn Quản
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước;
- Người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Loan